



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 0
VEWL.# 0
I-171 : 0 Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC TAI
Last Middle First
- Current Address 12 PHAN XICH LONG F.1 Q. PHU NHUAN -HO CHI MINH CITY
- Date of Birth 1937 Place of Birth RACH GIA-VIETNAM
- Previous Occupation(before 1975) LIEUTENANT COLONEL
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6-15-75 To 2-13-88
3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>		<u>Relationship</u>
HUYNH	THI NGOC LIEN NAPA	SISTER IN-LAW

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGOC TAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYNH THI NGUYET	1-20-40	WIFE
NGUYEN THI THU HANG	2-18-61	DAUGHTER
NGUYEN THI THU THUY	MAR-6-64	DAUGHTER
NGUYEN NGOC DAT	JUN-1-65	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 0

VEWL.# 0

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

	NGUYEN	NGOC	TAI
1. APPLICANT IN VIETNAM	<u>Last</u>	<u>Middle</u>	<u>First</u>

Current Address 12 PHAN XICH LONG PHUONG I-QUAN PHU NHUAN-HO CHI MINH CITY

Date of Birth SEPT.6-37 Place of Birth RACH GIA VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6-15-75 To FEB. 13-88

3. SPONSOR'S NAME: _____

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
Mr. J. Edgar Hoover Federal Bureau of Investigation Washington, D. C. 20535 Telephone: (202) 452-4000	Director

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGOC TAI
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HUYNH THI NGUYET	6-20-40	Wife
NGUYEN THI THU HANG	2- 18-61	Daughter
NGUYEN THI THU THUY	MAR-6-64	" "
NGUYEN NGOC DAT	JUN-1-65	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION : MAILING ADDREESS NGUYEN VAN GIOI
2805 HOGAN COURT-FALLS CHURCH VA22043

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM



1. Full name of Ex-Political Prisoner : NGUYỄN NGOC TÀI
2. Date and place of birth : Sept 6th 1937 - Rach Già (S.V.N)
3. Position, Rank before April (1975) : Deputy Director of the Central Intelligent School of National Police Hqs, Special Group.
- Lieutenant Colonel (Police)
- Military serial number : 57/120946
4. Month, day, year arrested : June 15th 1975
5. Month, day, year out of camp : Feb. 13th 1988
6. Photocopy of release certificate : attached here with one copy.
7. Present mailing address : NGUYỄN VĂN GIỚI
Falls Church VA - U.S.A
8. Currents address : 12 - Phan xích Long St - Phường 1 - Quận Phú Nhuận - Hồ Chí Minh City
9. Training : Field and Combat Intelligent Course at FAR EAST LAND FORCES Hqs on Singapore.

II. LIST FULL NAME, DATE / PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIONSHIP :

	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	NGUYỄN NGOC TÀI	Sept. 6 th 1937	Rach Già (SUN)	Ex-Political Prisoner
2	HUỲNH THỊ NGUYỆT	June 20 th 1940	Vinh Long (SUN)	Spouse
3	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Feb. 18 th 1961	Saigon	Daughter
4	NGUYỄN THỊ THU THỦY	March 6 th 1964	Saigon	Daughter
5	NGUYỄN NGOC ĐẠT	June 1 st 1965	Saigon	Son

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSISTED FOR U.S. COUNTRY

	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	SEX	M/S	RELATIONSHIP
1	HUỲNH THỊ NGUYỆT	June 20 th 1940	Vinh Long	F.	M	Spouse
2	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Feb. 18 th 1961	Saigon	F	S	Daughter
3	NGUYỄN THỊ THU THỦY	March 6 th 1964	Saigon	F	S	Daughter
4	NGUYỄN NGOC ĐẠT	June 1 st 1965	Saigon	M	S	Son

B. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING/DEAD) OF EX-POLITICAL PRISONER

- 1 - Father : NGUYỄN VĂN SÁO (Dead)
- 2 - Mother : NGUYỄN THỊ AN (Dead)
- 3 - Spouse : HUỲNH THỊ NGUYỆT, 12 - Phan xích Long - Phường 1 - Q. Phú Nhuận - HCM City
4. children :
 - NGUYỄN THỊ THU HẰNG (same address with Huỳnh thị Nguyệt)
 - NGUYỄN THỊ THU THỦY (same address with Huỳnh thị Nguyệt)
 - NGUYỄN NGOC ĐẠT (same address with Huỳnh thị Nguyệt)
5. siblings :

III. RELATIVE OUTSIDE VN :

A. CLOSEST RELATIVE IN THE U.S

FULL NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
NGUYỄN VĂN GIỚI	FRIEND	2805 HOGAN COURT Falls Church VA 22043.USA

B. CLOSEST RELATIVE IN OTHER FOREIGN COUNTRY : NO

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW

NO

- THESE APPLICATIONS HAVE REPLY FROM BANGKOK ODO RELATIVE TO THE ODP FOR VN :

NO

LOT : NO

V. COMMENT / REMARKS :

This Questionnaire for Ex-Political Prisoner in VN is submitted to the ODP office as the first time (after being released from camp) for an immigration as a political refugee into the US Country.

Reason :

I was Ex-Intelligent officer and with years long serving in the RVNAF. I really want to leave my country before too late.

Signature

HCM City April 25th 1988

Nguyen Ngoc Tai

NGUYỄN NGỌC TÀI

VI. I list here the documents attached to this questionnaire :

- one picture of Nguyễn Ngọc Tài on this questionnaire.
- one photocopy of Release Certificate.
- Married certificate of Nguyễn Ngọc Tài and Huỳnh Thị Nguyễn with 2 pictures.
- Birth Certificate of Huỳnh Thị Nguyễn with picture.
- Birth Certificate of Nguyễn Thị Thanh with picture.
- Birth Certificate of Nguyễn Ngọc Đạt with picture.

Mã số 001-QLTQ ban
hành theo công văn số
2565, ngày 27 tháng 11
năm 1972

[illegible]

54540

GIẤY RA TRẠ

ngày 4 tháng 2 năm 1968

củ

Ly nãi vậ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh Nguyễn Ngọc Tài

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Rach gia

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

12 Phan Khắc Long Phú nhuận

TP HCM

Can tại Trung tá CS Phó Giám đốc trường TB Trung ương.

Bị bắt ngày 15/6/75

An ph4TTC T

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại: 12 Phan Xích Long phường Nhuận TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

- Quá trình cải tạo của anh Tài có nhiều cố gắng.

trung káo động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

- Trên di đường đã cấp dạy đủ từ trai về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

Nguyễn Ngọc Hải

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Danh bìn số

• • •

Reserve Tax

Ngày 15 tháng 2 năm 1968

D. Trường trại

(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Stacy N. Lutz, Esq.

Số: 441/HC.118

SAD Y BAN CHANH

Ngày 2 tháng 4 năm 1988

TM. UBND F.I.Q.PN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Kim Phát



Ngày 25 tháng 02 năm 1988

P. TRƯỞNG CÔNG AN F.I.Q.PN

Trần Minh Thông

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIETNAM :



1. Full name for ex-political prisoner: NGUYỄN NGOC TÀI
2. Date and place of birth: Sept. 6th 1937 - Rach Già (S-VN)
3. Position, Rank (before April 1975): Deputy Director of Central intelligent School of National Police Special Group - Lt Colonel
- Military serial number: 57/120946
4. Month, Date, year arrested: June 15th 1975
5. Month, Date, year out of camp: Feb. 13th 1988
6. Photocopy of release certificate attached here with one copy
7. Present mailing address: Huỳnh Thị Ngọc Liên
Napa, CA - U.S.A.
8. Current address: 12 - Phan Xích Long - Phường 1 - Quận
Phủ Nhuận - Hồ Chí Minh City - VN.
9. Training: Field and Combat intelligent course at FAR
EAST LAND FORCES Hqs - Singapore. (1961)

II. LIST FULL NAME, DATE AND PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER AND RELATIVE :

	FULL NAME	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP
1	NGUYỄN NGOC TÀI	Sept. 6 th 1937	Rach Già (S-VN)	Ex-Political Prisoner
2	HUỖNH THỊ NGUYẾT	June 20 th 1940	Vĩnh Long (S-VN)	Spouse (Wife)
3	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Feb 18 th 1961	Saigon	Daughter
4	NGUYỄN THỊ THU THỦY	March 6 th 1964	Saigon	Daughter
5	NGUYỄN NGOC ĐẠT	June 1 st 1965	Saigon	Son

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIST FOR U.S. COUNTRY

	Full Name	Date of birth	Place of birth	SEX	M/S	Relationship
1	HUỖNH THỊ NGUYẾT	June 20 th 1940	Vĩnh Long	Female	M	WIFE
2	NG-THỊ THU HẰNG	Feb 18 th 1961	Saigon	F	S	Daughter
3	NG-THỊ THU THỦY	March 6 th 1964	Saigon	F	S	Daughter
4	NGUYỄN NGOC ĐẠT	June 1 st 1965	Saigon	Male	S	Son

B. COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

Father : NGUYỄN VĂN SÁO (DEAD)
 Mother : NGUYỄN THỊ AN (DEAD)
 WIFE : HUỖNH THỊ NGUYẾT : 12 - Phan Xích Long
 Phường 1 - Quận Phủ Nhuận - Hồ Chí Minh City.
 children : - NGUYỄN THỊ THU HẰNG (same address with
 Huỳnh Thị NGUYẾT)
 - NGUYỄN THỊ THU THỦY (same address with
 Huỳnh Thị NGUYẾT)
 - NGUYỄN NGOC ĐẠT (same address with
 Huỳnh Thị NGUYẾT)

Siblings :

III - RELATIVE OUTSIDE VIETNAM

A. CLOSE RELATIVE IN THE US

FULL NAME	Relationship	ADDRESS
NGUYEN THI NGOC LIEN	Sister of my friend	1010 BERKDALE DR NAPA, CA 94559.USA

B. CLOSE RELATIVE IN OTHER FOREIGN COUNTRY

FULL NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
NGUYEN KIM HOANG	FRIEND	2, REBEVAL.75019 PARIS - FRANCE

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY

- Reunification until now : NO
- These applications have reply from Bangkok ODO relative to the ODP for Vietnam : NO
- LOI : NO

V. COMMENT / REMARK

This questionnaire for Ex-Political Prisoner in Vietnam is submitted to ODP office as the first time (after released from camp) for an immigration into the US country.

REASON : - I was accused and charged (by the government of SR VN)
- Ex intelligent officer (Lt Colonel) and Police officer of Republic Vietnam Saigon
- Dangerous individual for SR VN.

Signature

Hồ Chí Minh City April 1st 1988

Nguyễn Ngọc Tài

NGUYEN NGOC TAI

VI - LIST HERE THE DOCUMENT ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Photocopy of Release certificate : one copy.

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức

Số /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ ban hành theo công văn số 236 ngày 27 tháng 1 năm 1972



SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966 BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thủ hành án văn, quyết định tha số 64

ngày 4 tháng 1 năm 1988

của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Ngọc Tài

Các tên gọi khác

Nơi sinh: Rạch Giá

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 13 Phan Rạch Long Phú nhuận

TP. HCM

Cán tội: Trung tá CS Phê phán ác trường TB Trung ương.

Bị bắt ngày 15/6/73

Án phạt TCTT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại: 12 Phan Xích Long Phú nhuận TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

- Quá trình cải tạo của anh Tài có nhiều cố gắng.

trọng lao động, học tập và chấp hành nội qui của trại.

- Hiện đã cương cố cấp dạy đủ từ trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1988

An tay được tái phạm
Của Nguyễn Ngọc Tài

Danh bìn số

at tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Ngọc Tài

Ngày 13 tháng 2 năm 1988

P. Trưởng trại

(ghi rõ họ, tên, cấp bậc, chức vụ)

Nguyễn Văn...

Nguyễn Văn...

Nguyễn Văn...

Số: 715/HQ.UB.
SAO Y BẢN CHÁNH
Ngày 14 tháng 4 năm 1988
TM. UBND. F1. Q. PN
CHỦ TỊCH



DƯƠNG VĂN OANH

Số: 11/UB.
Hesing họ và chữ lót
tr. Đại phước
Ngày 15 tháng 02 năm 1988.
P. TRƯỞNG CÔNG AN F1. PN



Trần Minh Thông

19/Hồ Chí Minh 17-4-1988

Kính gửi

Bà Chủ Tịch Hội Gia đình
Tù nhân chính trị U.N.

Kính thưa Bà.

Tôi là Nguyễn Ngọc Tài
vừa ra khỏi trại Tà Lạng
Cải tạo ngày 13-2-88,
vừa được biết Bà đã giúp
đỡ cho anh em chúng tôi
được sum họp gia đình và đi
tức sang Hoa Kỳ. Riêng tôi
thì không có thân nhân ở
Hoa Kỳ, nên kính nhờ Bà
có gắng giúp đỡ cho tôi và
gia đình tôi được đi tức tại
Hoa Kỳ.

Tôi là quân tử bắt phải
sang C.Sát năm 1973.

Cấp bậc : Trung tá C.S

chức vụ : Phó Giám Đốc Trường

Tuần Báo Trung ương Khô

Đức biết / BT2 / CSQG.

Trân trọng kính xin Bà
vui lòng giúp đỡ cho tôi

và kính xin Bà nhà,
hãy bày lòng thành kính
và biết ơn của tôi và
gia đình tôi.

Kính

Nguyen Van

Nguyễn Ngọc Tài.

12 Phan Xích Long - F.1
Quận Phú Nhuận TP/HCM.
V. N.

QUẬN 1

Số hiệu 55

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG Nguyễn Văn Tài

nghề-nghiệp Quản lý

sinh ngày 01 tháng 01 năm 1937

tại thị trấn Hòa Mỹ

cư trú tại Sài Gòn, 43, Thủ Khoa

tạm trú tại //

Tên họ cha chồng Nguyễn Văn Léo

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Lan (a)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ Nguyễn Thị Nguyệt

nghề-nghiệp Học sinh

sinh ngày 26 tháng 6 năm 1940

tại Long An (Vĩnh Long)

cư trú tại Sài Gòn, 109 IA - 35 Thủ Khoa

tạm trú tại //

Tên họ cha vợ Nguyễn Văn Lương (o)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Lai tại Tỉnh

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn-thú 20 tháng 5 năm 1960

Vợ chồng khai có hay không //

ngày // tháng // năm //

tại //

MIỄN LỆ PHÍ

Số: 448/HCTUB

SAO Y BẮC CHÁNH

Ngày 22 tháng 11 năm 1960

T. H. B. D. F. L. G. P. N.

TỊCH

TRÍCH LỤC Y BỐN CHÁNH: 2.6

ngày 03 tháng 01 năm 1961

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN 1

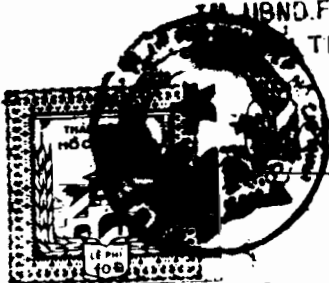
Viên-Chức Hộ-Tịch,



[Handwritten signature]

Đ. V. N. C. A. N.

Nguyễn Văn Tài



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Làng Long-Châu

(VINH LONG)

(NAM-PHẦN)
(Sud Viêt - Nam)

NĂM 1940
(Année)

SỐ HIỆU 573
(Acte No)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	HUYNH-TI-THUYẾT
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Fille
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Le 20 Juin 1940
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Long-Châu
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	HUYNH-VAN-LƯỢNG
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Agent surêto
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long-Châu
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	LAI-THI-THÀNH
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Ménagère
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Long-Châu
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	1er rang

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Toà
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M)

Chánh-Lục-sự Toà-án sơ
(Greffier en Chef du Tribunal)

ngày

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

Vinhlong ngày 20.11 1970

CHÁNH LỤC-SỰ,
LE GREFFIER EN CHEF



PHÙNG-VAN-TẬP

Giá tiền: 10.00
(Coût)

Biên-lai số: 237/1
(Quittance No)

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

3/6

TOÀ HÀNH-CHÁNH QUẬN

NHI

Số hiệu : 956/B

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm San mươi mốt (1961)



Tên, họ đứa nhỏ.	NGUYEN THI THU HANG
Phái	Nữ
Ngày sanh.	Mười tám tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi mốt, 20g55
Nơi sanh.	Saigon 284 Đường Công Quỳnh
Tên, họ người Cha	NGUYEN NGOC TAI
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp.	Quan nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon 109/A-35 Ben Van Đon
Tên, họ người mẹ.	HUYEN THI NGUYET
Tuổi	Hai mươi mốt
Nghề-nghiệp.	Mời trợ
Nơi cư-ngụ.	Saigon 109/A-35 Ben Van Đon
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh



TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH :

Saigon, ngày 2 tháng II năm 1961

QUẬN - TRƯỞNG QUẬN. NHI

DƯƠNG-HỮU-XUÂN

Số hiệu : 1952

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (1964)



Tên, họ đứa nhỏ . . . Nguyễn thị Thu-Thủy

Phái Nữ

Ngày-sinh Sáu tháng ba năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn, 22 giờ 35

Nơi sinh Saigon, Đường Dương Duy Tân

Tên, họ người Cha. . . Nguyễn Ngọc Tài

Tuổi Hai mươi bảy

Nghề-nghiệp Quân nhân

Nơi cư-ngụ Saigon, 109/A35 Bến Vân Đồn

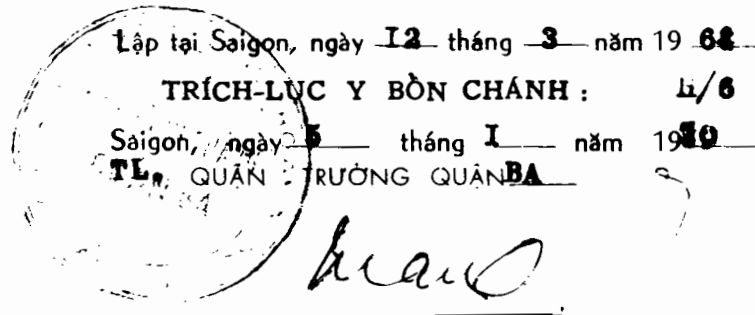
Tên, họ người mẹ . . . Huỳnh thị Nguyệt

Tuổi Hai mươi bốn

Nghề-nghiệp Nội trợ

Nơi cư-ngụ Saigon, 109/A35 Bến Vân Đồn

Vợ chánh hay thứ . . . Vợ chánh



Lập tại Saigon, ngày 12 tháng 3 năm 1964

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: 4/6

Saigon, ngày 5 tháng 1 năm 1964

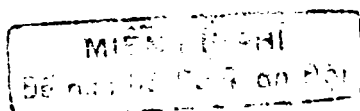
TL, QUẢN TRƯỞNG QUẬN BA

Số hiệu : **4982**

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANHNăm một ngàn chín trăm ~~sáu mươi lăm~~ (1965)

Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn Ngọc Đạt
Phái	Nam
Ngày-sanh	Một tháng sáu năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm, 21/6/60
Nơi sanh	Saigon, Đường dương Duy Tân
Tên, họ người Cha.	Nguyễn Ngọc Tài
Tuổi	Hai mươi tám
Nghề-nghiệp	quân nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 109/135 Bến Vân Đồn
Tên, họ người mẹ	Nguyễn thị Nguyệt
Tuổi	Hai mươi lăm
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 109/135 Bến Vân Đồn
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh



Lập tại Saigon, ngày 5 tháng 6 năm 19 **65**
TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH : 1/3
 Saigon, ngày 5 tháng 1 năm 19 **70**
 QUẢN TRƯỞNG QUẬN **BA**
Trần Văn

FROM : Nguyen Thi Ngoc Tai
12 Phan Xich Long
Fd. Phu Nhuan
tp. Uo Chi Minh
V. N

PARIS FRANCE
ET HERE
13 05 88 18H
75010

REPUBLIQUE
FRANCAISE
0004.80
POSTES
62 PC/5639

MAY 20 1981

h/s Nguyen Ngoc

TO : Bà KHUOC MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205

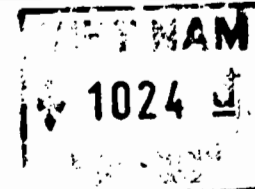


Tai
TET

USA

F : Nguyễn Ngọc Tấn
12 - Phan dịch Long
Phố 1 - Q. Phú Nhuận
HCM / city

PAR AVION



TO : NGUYỄN VĂN GIỚI²

FALLS CHURCH V.A

U.S.A



PAR AVION VIA AIR MAIL

Saigon ngày 1/5/1988

Chị Thảo thân,

Tuổi hết anh em bên này rất cảm ơn chị sau khi nghe buổi nói chuyện ngày 27/4. Outstandng (đi nhím) let anh em rất theo dõi việc này và đã thân lai đi anh em cùng nghe cho hết. Vì vậy rất cảm ơn chị khi nhận được thư chị về tình case mới. Biết chị vẫn thủy chung biết chị vui. Tôi và lại anh Bê và tôi cũng đã cho anh Tân biết, anh ấy sẽ gửi thư cho chị sau.

Sau đây xin gửi tiếp cho chị này case:

1/- Nguyễn Mực-Tô, Tg tá, Ra trại 2/88, (có tin ở dal số 1 Feb 88, mục II) của chị gửi tờ làm họ ban của anh Giỏi, chức ở lao, 20 giờ mỗi tuần ở Special List.

2/- Trương Công Kỳ, US Gov. Employee. Ra trại 2/88. Có nhím anh chị em ruột ở USA. Cháu ở Special list này chức ở DV Long Loi ở CA.

* Các hồ sơ khác tôi vẫn tiếp tục gửi qua cho chị xem lại giùm. Liệt kê qua chị thì cũng mau chị có biết thư về thư gửi thấy phải 3 tháng hơn, nên xin chị cứ như phép hay Canada chuyển thư hay loan. Thư 8/11 của chị tôi nhận 26/4. Đúng vậy với anh và em an toàn.

Chúc chị may mắn và thành công
Thân,
N

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ COMPUTER
____ Form "D"
____ ODP Date _____
____ Membership; Letter

gia đình này có
đu' giấy tờ rồi đi
lập 1 hồ sơ -